

Phụ lục 1: Kế hoạch dạy học

(Kèm theo Công văn số 691 /SGDDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 4 năm 2019
của Giám đốc Sở GD&ĐT)

Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành các chủ đề nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực. Kế hoạch dạy học xây dựng theo mẫu dưới đây:

CƠ QUAN CHỦ QUẢN

TRƯỜNG:.....

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

NĂM HỌC:

Họ và tên giáo viên:.....

Tổ:.....

Giảng dạy các lớp:.....

I. Đặc điểm tình hình các lớp dạy

.....
.....

II. Thống kê chất lượng

Lớp	Số	Chất lượng đầu năm			Chỉ tiêu phấn đấu						Ghi chú
		TB	K	G	Học kỳ I			Cả năm			
					TB	K	G	TB	K	G	

III. Biện pháp nâng cao chất lượng

Biện pháp: Xây dựng chủ đề, đổi mới phương pháp dạy học

.....

Biện pháp: Đổi mới kiểm tra, đánh giá

.....

Biện pháp:

IV. Kết quả thực hiện

Lớp	Số sĩ	Sơ kết học kỳ I			Tổng kết cả năm			Ghi chú
		TB	K	G	TB	K	G	

V. Nhận xét, rút kinh nghiệm

1. Cuối học kỳ I: (So sánh kết quả đạt được với chỉ tiêu phần đầu, biện pháp tiếp tục nâng cao chất lượng trong học kỳ II)

.....
.....
.....
.....

2. Cuối năm học: (So sánh kết quả đạt được với chỉ tiêu phần đầu, rút kinh nghiệm năm sau)

.....
.....
.....
.....

VI. Kế hoạch dạy học

Môn.....Khối lớp:.....

Tên chủ đề	Tổng số tiết	Mục đích yêu cầu	Nội dung	Phương pháp dạy	Chuẩn bị của giáo viên, học sinh

Tổ trưởng chuyên môn

Người lập kế hoạch

Ký duyệt của Lãnh đạo nhà trường

Chú ý: Kế hoạch dạy học của mỗi giáo viên phải được lập ngay từ đầu năm học (Riêng mục IV và mục V thì hoàn thành theo thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học). Kế hoạch dạy học có sự phê duyệt của Lãnh đạo nhà trường và thực hiện theo từng năm học./.

Phụ lục 2: Giáo án/Kế hoạch bài học

(Kèm theo Công văn số 694 /SGDDĐT-GDTrH ngày 17 tháng 4 năm 2019

của Giám đốc Sở GD&ĐT)

I. YÊU CẦU CHUNG VỀ THIẾT KẾ BÀI HỌC

Mỗi chủ đề/chuyên đề được xây dựng nhằm giải quyết một vấn đề/nhiệm vụ học tập tương đối hoàn chỉnh từ việc hình thành kiến thức, kỹ năng mới đến vận dụng chúng vào giải quyết những vấn đề gắn với thực tiễn. Kế hoạch tổ chức hoạt động học của học sinh trong một chủ đề cần đảm bảo một số yêu cầu sau:

1. Chuỗi hoạt động học của học sinh thể hiện rõ tiến trình sư phạm của phương pháp dạy học tích cực được áp dụng trong toàn bộ bài học. Nhìn chung, tiến trình hoạt động học của học sinh theo các phương pháp dạy học tích cực đều phù hợp với tiến trình nhận thức chung: huy động kiến thức, kỹ năng để giải quyết tình huống/câu hỏi/vấn đề/nhiệm vụ học tập; nhận thức được sự chưa đầy đủ về kiến thức, kỹ năng; xuất hiện nhu cầu học tập và bổ sung, hoàn thiện kiến thức, kỹ năng mới; vận dụng kiến thức, kỹ năng mới để tiếp tục giải quyết tình huống/câu hỏi/vấn đề/nhiệm vụ học tập ban đầu và các tình huống/câu hỏi/vấn đề/nhiệm vụ học tập mới...

2. Mỗi hoạt động học tương ứng với một nhiệm vụ học tập giao cho học sinh, thể hiện rõ: mục đích; nội dung, phương thức hoạt động; sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành. Mỗi bài học có thể thực hiện ở nhiều tiết học nên một nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong và ngoài lớp học. Trong một tiết học có thể chỉ thực hiện một số hoạt động trong tiến trình bài học theo phương pháp dạy học tích cực được sử dụng.

3. Thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng trong bài học phải đảm bảo sự phù hợp với từng hoạt động học đã thiết kế. Việc sử dụng thiết bị dạy học và học liệu đó được thể hiện trong phương thức hoạt động học và sản phẩm học tập tương ứng mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động học.

4. Phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học phải đảm bảo sự đồng bộ với phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng. Cần tăng cường đánh giá về sự hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh thông qua quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập, thông qua các sản phẩm học tập mà học sinh đã hoàn thành; tăng cường hoạt động tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh.

II. THIẾT KẾ BÀI HỌC

Theo nguyên tắc và yêu cầu nói trên, mỗi chủ đề đều thiết kế thành các hoạt động học theo tiến trình của phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với từng môn học. Một bài học được thiết kế theo mẫu dưới đây:

Tên chủ đề/chuyên đề:

Giới thiệu chung chủ đề:

Thời lượng dự kiến thực hiện chủ đề: tiết

I. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng, thái độ

- Kiến thức

- Kĩ năng

- Thái độ

2. Định hướng các năng lực có thể hình thành và phát triển

II. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh

1. Giáo viên

2. Học sinh

III. Tiến trình dạy học

Hoạt động 1: Tình huống xuất phát/khởi động		
Mục tiêu hoạt động	Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh	Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động
Hoạt động 2: Hình thành kiến thức		
Mục tiêu hoạt động	Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh	Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động
	a) Nội dung 1:	
	b) Nội dung 2:	
	c) Nội dung 3:	
	
Hoạt động 3: Luyện tập		
Mục tiêu hoạt động	Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh	Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động
Hoạt động 4: Vận dụng, tìm tòi mở rộng		
Mục tiêu hoạt động	Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh	Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động

IV. Câu hỏi/bài tập kiểm tra, đánh giá chủ đề theo định hướng phát triển năng lực

1. Mức độ nhận biết

2. Mức độ thông hiểu

3. Mức độ vận dụng

4. Mức độ vận dụng cao

V. Phụ lục

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Lưu ý:

1. Tiến trình dạy học

- Hoạt động 4 có thể không thực hiện hay chỉ thực hiện phần “vận dụng” tùy vào năng lực của học sinh.

- Hoạt động 3 có thể lồng, đan xen ở hoạt động 2.

- III.2, giáo viên có thể trình bày theo thứ tự từng hoạt động, trong mỗi hoạt động đều thể hiện rõ:

+ Mục tiêu hoạt động;

+ Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh;

+ Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động.

2. Câu hỏi/bài tập kiểm tra, đánh giá

Mức độ vận dụng cao có thể không có, tùy vào năng lực học tập của học sinh.

3. Các phụ lục

Có thể không có.

4. Đối với môn Thể dục

- Mục II.1. Chuẩn bị của giáo viên: Cần nêu rõ địa điểm học tập, phương tiện sử dụng.

- Mục III, Hoạt động 3, trong cột “Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh”, giáo viên cần nêu thêm định lượng vận động (chia thành 2 cột, thời gian và số lần).

5. Đối với môn Ngoại ngữ

Giáo viên dạy ngoại ngữ nào thì bài soạn chính bằng ngôn ngữ đó.

6. Kiểm tra, đánh giá

a) Đối với tiết kiểm tra, việc xây dựng bài kiểm tra phải đảm bảo các nội dung: Mục đích yêu cầu, Ma trận đề, Đề kiểm tra, Đáp án, Biểu điểm, Kết quả (thống kê các loại điểm, tỉ lệ), Nhận xét, rút kinh nghiệm (sau khi chấm bài xong).

b) Chú trọng đánh giá thường xuyên tất cả các học sinh: Kiểm tra qua quan sát hoạt động học của học sinh trên lớp; qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; qua việc học sinh báo cáo kết quả một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; qua kết quả bài thuyết trình về thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành (Tùy thuộc vào khối lượng kiến thức, kỹ năng, các sản phẩm minh chứng đạt được).

III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THIẾT KẾ BÀI HỌC

1. Phiếu đánh giá thiết kế bài học

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THIẾT KẾ BÀI HỌC

Tiêu chí	Các mức		
	Mức 1	Mức 2	Mức 3
1. Mức độ phù hợp của chuỗi hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.	Tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu nhằm huy động kiến thức/kỹ năng đã có của học sinh để chuẩn bị học kiến thức/kỹ năng mới nhưng chưa tạo được mâu thuẫn nhận thức để đặt ra vấn đề/câu hỏi chính của bài học.	Tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu chỉ có thể được giải quyết một phần hoặc phỏng đoán được kết quả nhưng chưa lý giải được đầy đủ bằng kiến thức/kỹ năng đã có của học sinh; tạo được mâu thuẫn nhận thức.	Tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu gắn gũi với kinh nghiệm sống của học sinh và chỉ có thể được giải quyết một phần hoặc phỏng đoán được kết quả nhưng chưa lý giải được đầy đủ bằng kiến thức/kỹ năng cũ; đặt ra được vấn đề/câu hỏi chính của bài học.
	Kiến thức mới được trình bày rõ ràng, tường	Kiến thức mới được thể hiện trong kênh	Kiến thức mới được thể hiện bằng kênh chữ/kênh

	minh bằng kênh chữ/kênh hình/kênh tiếng; có câu hỏi/lệnh cụ thể cho học sinh hoạt động để tiếp thu kiến thức mới.	chữ/kênh hình/kênh tiếng; có câu hỏi/lệnh cụ thể cho học sinh hoạt động để tiếp thu kiến thức mới và giải quyết được đầy đủ tình huống/câu hỏi/nhiệm vụ mở đầu.	hình/kênh tiếng gắn với vấn đề cần giải quyết; tiếp nối với vấn đề/câu hỏi chính của bài học để học sinh tiếp thu và giải quyết được vấn đề/câu hỏi chính của bài học.
	Có câu hỏi/bài tập vận dụng trực tiếp những kiến thức mới học nhưng chưa nêu rõ lí do, mục đích của mỗi câu hỏi/bài tập.	Hệ thống câu hỏi/bài tập được lựa chọn thành hệ thống; mỗi câu hỏi/bài tập có mục đích cụ thể, nhằm rèn luyện các kiến thức/kĩ năng cụ thể.	Hệ thống câu hỏi/bài tập được lựa chọn thành hệ thống, gắn với tình huống thực tiễn; mỗi câu hỏi/bài tập có mục đích cụ thể, nhằm rèn luyện các kiến thức/kĩ năng cụ thể.
	Có yêu cầu học sinh liên hệ thực tế/bổ sung thông tin liên quan nhưng chưa mô tả rõ sản phẩm vận dụng/mở rộng mà học sinh phải thực hiện.	Nêu rõ yêu cầu và mô tả rõ sản phẩm vận dụng/mở rộng mà học sinh phải thực hiện.	Hướng dẫn để học sinh tự xác định vấn đề, nội dung, hình thức thể hiện của sản phẩm vận dụng/mở rộng.
2. Mức độ rõ ràng của mục tiêu, nội dung, kĩ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập.	Mục tiêu của mỗi hoạt động học và sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động đó được mô tả rõ ràng nhưng chưa nêu rõ phương thức hoạt động của học sinh/nhóm học sinh nhằm hoàn thành sản phẩm học tập đó.	Mục tiêu và sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động học được mô tả rõ ràng; phương thức hoạt động học được tổ chức cho học sinh được trình bày rõ ràng, cụ thể, thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập cần hoàn thành.	Mục tiêu, phương thức hoạt động và sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động được mô tả rõ ràng; phương thức hoạt động học được tổ chức cho học sinh thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập và đối tượng học sinh.
3. Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học sinh	Thiết bị dạy học và học liệu thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành nhưng chưa mô tả rõ cách thức mà học sinh hành động với thiết bị dạy học và học liệu đó.	Thiết bị dạy học và học liệu thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành; cách thức mà học sinh hành động (đọc/viết/nghe/nhìn/thực hành) với thiết bị dạy học và học liệu đó được mô tả cụ thể, rõ ràng.	Thiết bị dạy học và học liệu thể hiện được sự phù hợp với sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành; cách thức mà học sinh hành động (đọc/viết/nghe/nhìn/thực hành) với thiết bị dạy học và học liệu đó được mô tả cụ thể, rõ ràng, phù hợp với kĩ thuật học tích cực được sử dụng.

4. Mức độ hợp lý của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học sinh.	Phương thức đánh giá sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành trong mỗi hoạt động học được mô tả nhưng chưa có phương án kiểm tra trong quá trình hoạt động học của học sinh.	Phương án kiểm tra, đánh giá quá trình hoạt động học và sản phẩm học tập của học sinh được mô tả rõ, trong đó thể hiện rõ các tiêu chí cần đạt của các sản phẩm học tập trong các hoạt động học.	Phương án kiểm tra, đánh giá quá trình hoạt động học và sản phẩm học tập của học sinh được mô tả rõ, trong đó thể hiện rõ các tiêu chí cần đạt của các sản phẩm học tập trung gian và sản phẩm học tập cuối cùng của các hoạt động học.
---	---	--	---

2. Sử dụng phiếu đánh giá thiết kế bài học

Nhà trường, giáo viên sử dụng phiếu đánh giá thiết kế bài học với mục đích phân tích, rút kinh nghiệm./.

Phụ lục 3: Sổ dự giờ

(Kèm theo Công văn số 691 /SGDDT-GDTrH ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT)

I. NỘI DUNG DỰ GIỜ

Nội dung ghi chép, phân tích giờ dạy thực hiện như sau:

Tiết...thứngày... ..thángnăm.....

Tên chủ đề:

Lớp:.....

Giáo viên dạy:.....

Giáo viên tham dự

1. Tiến trình dạy học

2. Phân tích hoạt động dạy và học

2.1. Hoạt động dạy

Hoạt động	Phân tích
a) Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập cho học sinh.	
b) Khả năng giáo viên theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.	
c) Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện	

pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập của giáo viên.	
d) Mức độ phù hợp, hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.	

2.2. Hoạt động học

Hoạt động	Phân tích
a) Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh trong lớp.	
b) Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.	
c) Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong việc trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.	
d) Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.	

3. Rút kinh nghiệm bài học

- Hoạt động dạy của giáo viên

.....

- Hoạt động học của học sinh

- Những biện pháp cải thiện hạn chế của học sinh

II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Phiếu đánh giá hoạt động dạy học

Qua thực tế dự giờ, việc đánh giá hoạt động của giáo viên và học sinh được thực hiện dựa trên phiếu sau:

PHIẾU ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Họ và tên giáo viên:

; Dạy môn:

Ngày lên lớp:

Buổi:

; Tiết:

Lớp:

Trường:

Nội dung dạy:

a) Đánh giá theo tiêu chí

Nội dung	Tiêu chí	Các mức		
		Mức 1 (1,5 điểm)	Mức 2 (2,0 điểm)	Mức 3 (2,5 điểm)
I. Hoạt động dạy của giáo viên	1. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập.			
	2. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.			
	3. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.			
	4. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.			
II. Hoạt động học của học sinh	5. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh.			
	6. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.			
	7. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.			

	8. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.			
Tổng điểm:		Xếp loại:		

b) Nhận xét và đánh giá chung

- Ưu điểm:

- Hạn chế:

c) Xếp loại:

- Giỏi: Từ 18,0 điểm đến 20,0 điểm và tất cả các tiêu chí đạt từ mức 2 trở lên;
- Khá: Từ 15,0 điểm đến 17,5 điểm;
- Đạt yêu cầu: Từ 12,0 điểm đến 14,5 điểm;
- Không đạt yêu cầu: Dưới 12,0 điểm.

....., ngày tháng năm
Người đánh giá

Lưu ý: Bảng mô tả mức độ các tiêu chí như sau:

Tiêu chí	Các mức		
	Mức 1	Mức 2	Mức 3
1. Mức độ sinh động, hấp dẫn học sinh của phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập	Câu hỏi/lệnh rõ ràng về mục tiêu, sản phẩm học tập phải hoàn thành, đảm bảo cho phần lớn học sinh nhận thức đúng nhiệm vụ phải thực hiện.	Câu hỏi/lệnh rõ ràng về mục tiêu, sản phẩm học tập, phương thức hoạt động gắn với thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng; đảm bảo cho hầu hết học sinh nhận thức đúng nhiệm vụ và hăng hái thực hiện.	Câu hỏi/lệnh rõ ràng về mục tiêu, sản phẩm học tập, phương thức hoạt động gắn với thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng đảm bảo cho 100% học sinh nhận thức đúng nhiệm vụ và hăng hái thực hiện.

2. Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh.	Theo dõi, bao quát được quá trình hoạt động của các nhóm học sinh; phát hiện được những nhóm học sinh yếu cầu được giúp đỡ hoặc có biểu hiện đang gặp khó khăn.	Quan sát được cụ thể quá trình hoạt động trong từng nhóm học sinh; chủ động phát hiện được khó khăn cụ thể mà nhóm học sinh gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	Quan sát được một cách chi tiết quá trình thực hiện nhiệm vụ đến từng học sinh; chủ động phát hiện được khó khăn cụ thể và nguyên nhân mà từng học sinh đang gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
3. Mức độ phù hợp, hiệu quả của các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.	Theo dõi, bao quát được quá trình hoạt động của các nhóm học sinh; phát hiện được những nhóm học sinh yếu cầu được giúp đỡ hoặc có biểu hiện đang gặp khó khăn.	Quan sát được cụ thể quá trình hoạt động trong từng nhóm học sinh; chủ động phát hiện được khó khăn cụ thể mà nhóm học sinh gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.	Quan sát được một cách chi tiết quá trình thực hiện nhiệm vụ đến từng học sinh; chủ động phát hiện được khó khăn cụ thể và nguyên nhân mà từng học sinh đang gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
4. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thảo luận của học sinh.	Có câu hỏi định hướng để học sinh tích cực tham gia nhận xét, đánh giá, bổ sung, hoàn thiện sản phẩm học tập lẫn nhau trong nhóm hoặc toàn lớp; nhận xét, đánh giá về sản phẩm học tập được đồng đạo học sinh tiếp thu, ghi nhận.	Lựa chọn được một số sản phẩm học tập của học sinh/nhóm học sinh để tổ chức cho học sinh nhận xét, đánh giá, bổ sung, hoàn thiện lẫn nhau; câu hỏi định hướng của giáo viên giúp hầu hết học sinh tích cực tham gia thảo luận; nhận xét, đánh giá về sản phẩm học tập được đồng đạo học sinh tiếp thu, ghi nhận.	Lựa chọn được một số sản phẩm học tập điển hình của học sinh/nhóm học sinh để tổ chức cho học sinh nhận xét, đánh giá, bổ sung, hoàn thiện lẫn nhau; câu hỏi định hướng của giáo viên giúp hầu hết học sinh tích cực tham gia thảo luận, tự đánh giá và hoàn thiện được sản phẩm học tập của mình và của bạn.
5. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học sinh.	Nhiều học sinh tiếp nhận đúng nhiệm vụ và sẵn sàng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ được giao, tuy nhiên vẫn còn một số học sinh bộc lộ chưa hiểu rõ nhiệm vụ học tập được giao.	Hầu hết học sinh tiếp nhận đúng và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ, tuy nhiên còn một vài học sinh bộc lộ thái độ chưa tự tin trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.	Tất cả học sinh tiếp nhận đúng và hăng hái, tự tin trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.

6. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.	Nhiều học sinh tỏ ra tích cực, chủ động hợp tác với nhau để thực hiện các nhiệm vụ học tập; tuy nhiên, một số học sinh có biểu hiện dựa dẫm, chờ đợi, ỷ lại.	Hầu hết học sinh tỏ ra tích cực, chủ động, hợp tác với nhau để thực hiện các nhiệm vụ học tập; còn một vài học sinh lúng túng hoặc chưa thực sự tham gia vào hoạt động nhóm.	Tất cả học sinh tích cực, chủ động, hợp tác với nhau để thực hiện nhiệm vụ học tập; nhiều học sinh/nhóm tỏ ra sáng tạo trong cách thức thực hiện nhiệm vụ.
7. Mức độ tham gia tích cực của học sinh trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.	Nhiều học sinh hăng hái, tự tin trình bày, trao đổi ý kiến/quan điểm của cá nhân; tuy nhiên, nhiều nhóm thảo luận chưa sôi nổi, tự nhiên, vai trò của nhóm trưởng chưa thật nổi bật; vẫn còn một số học sinh không trình bày được quan điểm của mình hoặc tỏ ra không hợp tác trong quá trình làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập.	Hầu hết học sinh hăng hái, tự tin trình bày, trao đổi ý kiến/quan điểm của cá nhân; đa số các nhóm thảo luận sôi nổi, tự nhiên; đa số nhóm trưởng đã biết cách điều hành thảo luận nhóm; nhưng vẫn còn một vài học sinh không tích cực trong quá trình làm việc nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập.	Tất cả học sinh tích cực, hăng hái, tự tin trong việc trình bày, trao đổi ý kiến, quan điểm của cá nhân; các nhóm thảo luận sôi nổi, tự nhiên; các nhóm trưởng đều tỏ ra biết cách điều hành và khái quát nội dung trao đổi, thảo luận của nhóm để thực hiện nhiệm vụ học tập.
8. Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.	Nhiều học sinh trả lời câu hỏi/làm bài tập đúng với yêu cầu của giáo viên về thời gian, nội dung và cách thức trình bày; tuy nhiên, vẫn còn một số học sinh chưa hoặc không hoàn thành hết nhiệm vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ còn chưa chính xác, phù hợp với yêu cầu.	Đa số học sinh trả lời câu hỏi/làm bài tập đúng với yêu cầu của giáo viên về thời gian, nội dung và cách thức trình bày; song vẫn còn một vài học sinh trình bày/diễn đạt kết quả chưa rõ ràng do chưa nắm vững yêu cầu.	Tất cả học sinh đều trả lời câu hỏi/làm bài tập đúng với yêu cầu của giáo viên về thời gian, nội dung và cách thức trình bày; nhiều câu trả lời/dáp án mà học sinh đưa ra thể hiện sự sáng tạo trong suy nghĩ và cách thể hiện.

2. Sử dụng phiếu đánh giá hoạt động dạy học

Phiếu đánh giá hoạt động dạy học được sử dụng với mục đích: Phân tích, rút kinh nghiệm việc tổ chức các hoạt động dạy học trên lớp; Đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên./.